
**THÁNG 7
2021**

MUA BÁN NGƯỜI & ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI TẠI VIỆT NAM

Một phân tích về bản chất của tội phạm mua bán người và hồ sơ của những người phạm tội mua bán người ở Việt Nam dựa trên thông tin từ các bản án.

MỤC LỤC

Bối cảnh và mục đích	4
Những kết luận chính	4
Thông tin nhân khẩu học của nạn nhân và đối tượng mua bán người	4
Thông tin về tội phạm mua bán người	5
Thông tin về đối tượng mua bán người và nạn nhân	5
Thực thi pháp luật	6
Những hạn chế của dữ liệu	6
Phần 1: Thông tin tổng quát từ những vụ án đã được xét xử	7
Quê quán của đối tượng mua bán người	8
Mối quan hệ giữa nạn nhân và đối tượng mua bán người	10
Nạn nhân được giải cứu như thế nào	11
Hình thức bóc lột nạn nhân	13
Những đối tượng mua bán người thường vượt biên tại đâu	13
Tổng thời gian bị bóc lột	14
Phần 2: Hồ sơ của đối tượng và tội phạm mua bán người ở Việt Nam	15
Tuổi và giới tính	15
Trình độ học vấn	16
Dân tộc	17
Lý lịch khác	19
Bản chất của tội phạm mua bán người ở Việt Nam	20
Lợi ích vật chất mà đối tượng mua bán người nhận được	21
Bản án dành cho người phạm tội mua bán người	22
Tiền bồi thường cho nạn nhân	23
Phần 3: Ý nghĩa của những thông tin này	24
Cung cấp thông tin cho các chiến lược phòng ngừa trong cộng đồng	24
Củng cố việc thực thi pháp luật	25
Phần 4: Khuyến nghị	26
Phòng ngừa tội phạm mua bán người	27
Thực thi pháp luật	27

BẢNG SỐ LIỆU

Bảng 1: Cơ sở dữ liệu của báo cáo	4
Bảng 2: Thời gian vụ việc được đưa ra xét xử	7
Bảng 3: Địa phương thực hiện xét xử các vụ việc	7
Bảng 4: Quê quán của đối tượng mua bán người	8
Bảng 5: Quê quán của nạn nhân	9
Bảng 6: Mối quan hệ giữa nạn nhân và đối tượng mua bán người	10
Bảng 7: Phương pháp giải cứu	11
Bảng 8: Được giải cứu trong quá trình đang bị mua bán, theo năm	12
Bảng 9: Hình thức bóc lột nạn nhân	13
Bảng 10: Tỉnh biên giới nơi đối tượng mua bán người đưa nạn nhân ra nước ngoài	14
Bảng 11: Tuổi của đối tượng mua bán người	15
Bảng 12: Giới tính của đối tượng mua bán người	16
Bảng 13: Dân tộc của đối tượng mua bán người	17
Bảng 14: Trình độ học vấn của đối tượng mua bán người	18
Bảng 15: Lý lịch của đối tượng mua bán người	19
Bảng 16: Thủ đoạn tuyển mộ nạn nhân trong các trường hợp thành công	21
Bảng 17: Bản án được đưa ra	23

BỐI CẢNH VÀ MỤC ĐÍCH

Tài liệu này nhằm giải thích và cung cấp thông tin chi tiết về tình hình mua bán người ở Việt Nam, đồng thời cung cấp phân tích chi tiết về hồ sơ chung của người phạm tội mua bán người (sau đây gọi là đối tượng mua bán người) và tội phạm mua bán người. Mặc dù nguồn dữ liệu còn hạn chế nhưng chúng đem đến một số phân tích chi tiết và có thể hữu ích để cung cấp thông tin cho hoạt động phòng chống mua bán người.

Blue Dragon Children's Foundation (Blue Dragon) đã tham gia vào quá trình điều tra và truy tố 59 vụ việc mua bán người tại 26 tỉnh thành (109 nạn nhân, 126 đối tượng mua bán người).

Ngoài ra, [Toà án nhân dân tối cao Việt Nam](#) đã công bố 53 bản án mà người phạm tội bị buộc tội mua bán người hoặc mua bán người dưới 16 tuổi theo quy định của pháp luật Việt Nam.¹ Các vụ án này liên quan đến 90 nạn nhân và 110 đối tượng mua bán người.

Tuy nhiên, 10 trong số những vụ án này là những vụ án mà Blue Dragon có tham gia, do đó, phân tích dưới đây bao gồm dữ liệu từ 102 vụ án; 43 vụ trong đó luật sư của Blue Dragon không tham gia ở 18 tỉnh, và 59 vụ luật sư của Blue Dragon có tham gia ở 26 tỉnh.

Trong báo cáo này, 102 vụ việc bao gồm tổng số 199 nạn nhân và 236 đối tượng mua bán người. Tài liệu từ các vụ án của tòa án cung cấp một nguồn thông tin chi tiết về những đối tượng mua bán người và ở một mức độ chi tiết thấp hơn, về các nạn nhân.²

Bảng 1: Dữ liệu mà báo cáo này được xây dựng dựa trên

	Vụ án Blue Dragon có tham gia	Vụ án của Tòa án tối cao	Tổng số vụ án
Tổng số vụ án	59	43	102
Số nạn nhân	109	90	199
Số đối tượng mua bán người	126	110	236

NHỮNG KẾT LUẬN CHÍNH

Thông tin nhân khẩu học của nạn nhân và đối tượng mua bán người

- Hơn 60% đối tượng mua bán người và nạn nhân ở Việt Nam là người dân tộc thiểu số. Trong số các nhóm dân tộc thiểu số, người H'Mông là đối tượng dễ bị mua bán nhất vì họ chiếm hơn 32% tổng số nạn nhân và 33% tổng số đối tượng mua bán người (trong bộ số liệu này) trong khi chỉ chiếm 1,4% dân số. Người Kinh đứng thứ nhất với tương ứng là 38% và 33%, nhưng họ chiếm 85% tổng dân số Việt Nam.

¹ Các bản án đã được Tòa án tối cao công bố, tuy nhiên chúng được tiến hành ở cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Để xem dữ liệu nguồn, xem tại <https://congboanan.toaan.gov.vn/0t15at1cvn1/Tra-cu-ban-an>

² Để bảo đảm tính bảo mật cho nạn nhân, các vụ án trên cơ sở dữ liệu của Tòa án tối cao không bao gồm toàn bộ thông tin cá nhân của các nạn nhân.

- Độ tuổi trung bình của các nạn nhân là 19,2 và độ tuổi trung bình của đối tượng mua bán người là 29,4.
- 42% nạn nhân là trẻ em. Nhóm dễ bị tổn thương nhất là những người từ 19-25 tuổi. Điều này phù hợp với lý do tại sao nạn nhân lại rời nhà và đi cùng những đối tượng lừa bán họ; 75% vì lý do công việc hoặc cơ hội kết hôn.

Thông tin về tội phạm mua bán người

- 71% nạn nhân bị bán để ép buộc kết hôn với đàn ông Trung Quốc. Thời gian nạn nhân bị bóc lột trung bình là 9,8 tháng.
- 42 nạn nhân (21%) được giải cứu trong quá trình đang bị mua bán. Điều này cho thấy các cơ quan chức năng hoạt động khá hiệu quả trong việc giám sát và phát hiện sớm tội phạm mua bán người.
- Ở miền Nam Việt Nam, hầu hết nạn nhân bị lừa qua môi giới hôn nhân để kết hôn với đàn ông Trung Quốc. Ở khu vực này, kết hôn để di dân đã trở thành chiến lược phát triển kinh tế của nhiều gia đình.
- Quảng Ninh (38%) và Lào Cai (28%) là các tỉnh biên giới nơi mà những đối tượng mua bán người thường dùng nhất để đưa nạn nhân ra nước ngoài (hoặc có khả năng là những tỉnh phát hiện và bắt giữ tội phạm mua bán người hiệu quả nhất).
- Tổng cộng 180 trong số 199 nạn nhân đã được cơ quan chức năng giải cứu. Blue Dragon đã tham gia vào 46 cuộc giải cứu, chiếm 23%.

Thông tin về đối tượng mua bán người và nạn nhân

- Trình độ học vấn và nghề nghiệp của nạn nhân không được cung cấp chi tiết trong các tài liệu của tòa án. Tuy nhiên, nhìn chung, hầu hết họ đều không biết chữ hoặc chưa học hết chương trình giáo dục phổ thông 12 lớp (71 trong số 76 nạn nhân có thông tin chi tiết).

CẢ ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI VÀ NẠN NHÂN ĐỀU CÓ TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN THẤP. TRONG SỐ 187 ĐỐI TƯỢNG CÓ THÔNG TIN, 179 NGƯỜI (96%) KHÔNG BIẾT CHỮ HOẶC CHƯA HỌC HẾT LỚP 12 (39 NGƯỜI KHÔNG BIẾT CHỮ, 139 NGƯỜI BỎ HỌC TRƯỚC LỚP 12, 1 NGƯỜI CÒN ĐANG ĐI HỌC).

Do đó, hoàn cảnh khó khăn và nghèo đói, cùng với sự thiếu hiểu biết về luật pháp và mua bán người là những nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng tội phạm mua bán người qua biên giới sang Trung Quốc. Đối với người H'Mông, phong tục tập quán và nếp sống truyền thống (ví dụ như tục kết duyên với bạn đời người H'Mông) cũng góp phần vào điều này. 26 trong số 27 trường hợp bị 'bạn trai' lừa bán hoặc được hứa hôn là nạn nhân người H'Mông.

- 34% nạn nhân (67 trường hợp), bao gồm 17 người Kinh và 50 người dân tộc thiểu số bị mua bán bởi người mà họ mới gặp lần đầu qua mạng, những người sau đó trở thành bạn trai của họ hoặc giới thiệu cơ hội việc làm cho họ. Phần lớn trong số 67 nạn nhân bị lừa bán khi lần đầu tiên gặp trực tiếp người bạn trên mạng của mình.

- 20% đối tượng mua bán người làm việc tại Trung Quốc hoặc kết hôn với đàn ông Trung Quốc và bị một bên thứ ba thuyết phục đưa phụ nữ và trẻ em gái Việt Nam sang Trung Quốc bán. Phần lớn những đối tượng mua bán người khác có người quen, bạn bè hoặc người thân đang làm việc hoặc sinh sống tại Trung Quốc. Điều này cho thấy tầm quan trọng của mạng lưới cá nhân đối với việc mua bán phụ nữ và trẻ em gái sang Trung Quốc.

Thực thi pháp luật

- Đối tượng mua bán người bị phạt trung bình 8,8 năm tù giam và phải bồi thường cho nạn nhân trung bình 1.300 đô la Mỹ. Đây được coi là một tội nghiêm trọng với mức án nặng ở Việt Nam. 41 trong số 236 đối tượng không nhận được bất kỳ khoản tiền hay lợi ích vật chất nào khi lừa bán nạn nhân vì họ bị bắt khi đang thực hiện hành vi hoặc bị lừa bởi những kẻ chủ mưu của đường dây mua bán người.
- Sự có mặt của luật sư của Blue Dragon cải thiện nỗ lực thực thi pháp luật. Trong các vụ án có luật sư của Blue Dragon tham gia, đối tượng bị kết án nhận mức án cao hơn (trung bình 9,7 năm so với 8,8 năm) và phải bồi thường cao hơn 50% cho nạn nhân.
- 79% đối tượng mua bán người (trong số 206 trường hợp có thông tin chi tiết) vi phạm pháp luật lần đầu tiên. 2% nạn nhân (4 trường hợp) trở thành đối tượng mua bán người.

HẠN CHẾ CỦA DỮ LIỆU

Đây là một tập dữ liệu có kích thước phù hợp để cung cấp một số phân tích sâu về bản chất của tội phạm mua bán người ở Việt Nam, tuy nhiên nó có độ lệch cao. Về bản chất, dữ liệu này chỉ bao gồm thông tin về những đối tượng đã bị bắt và truy tố thành công. Nhìn chung, những đối tượng mua bán người có khả năng bị bắt cao hơn thường là những người tuyển mộ 'cấp thấp' thay vì những người trung gian hoặc những đối tượng mua bán người 'cấp cao'. Ngoài ra, dữ liệu chỉ bao gồm những đối tượng là người Việt Nam, vì vậy nó không cung cấp phân tích sâu về những đối tượng mua bán người có thể là người Trung Quốc hoặc người Việt Nam, nhưng sống ở Trung Quốc. Những người này có xu hướng trở thành đối tượng cầm đầu, xúi giục và nhận được nhiều lợi ích vật chất nhờ vào việc mua bán người hơn những người tuyển mộ 'cấp thấp'.

Việc thực thi pháp luật và khuôn khổ pháp lý liên quan đến tội phạm mua bán người ở Việt Nam vẫn còn tồn tại nhiều lỗ hổng. Mặc dù luật pháp định nghĩa nạn nhân mua bán người là bất kỳ ai bị lừa dối, bị đe dọa, bị chuyển giao hoặc bị tiếp nhận vì các mục đích khác nhau như bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể hoặc vì các mục đích vô nhân đạo khác, nhưng trong tập dữ liệu này, 198 nạn nhân là nữ và chỉ có một nạn nhân là nam. Tuy nhiên, nạn nhân nam duy nhất này là một trẻ sơ sinh bị bán sang Trung Quốc để làm con nuôi. Ngoài ra, 100% các trường hợp bị mua bán qua biên giới sang Trung Quốc, không có trường hợp mua bán người nội địa nào trong tập dữ liệu này.

Do đó, thông tin lấy được từ tập dữ liệu này không đại diện cho bức tranh toàn cảnh về tội phạm mua bán người ở Việt Nam mà chỉ là tội phạm mua bán phụ nữ qua biên giới sang Trung Quốc. Tuy nhiên, nó vẫn có thể cung cấp những phân tích sâu về hình thức mua bán người đặc biệt này, đồng thời cũng là hình thức mua bán người nghiêm trọng nhất ở Việt Nam, ảnh hưởng đến hàng nghìn nạn nhân mỗi năm. Theo Ban Chỉ đạo 138 Chính phủ về phòng, chống tội phạm, trên 90% nạn nhân người Việt Nam bị mua bán qua biên giới và khoảng 80% bị mua bán sang Trung Quốc.

PHẦN 1: THÔNG TIN CHUNG TỪ

NHỮNG VỤ ÁN ĐÃ ĐƯỢC XÉT XỬ

Tập dữ liệu là các vụ việc xảy ra trong vòng chín năm, tuy nhiên phần lớn là các vụ việc được xét xử trong bốn năm kể từ năm 2017.

Bảng 2: Thời gian vụ việc được đưa ra xét xử

Nguồn dữ liệu	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng
Blue Dragon	1	3	1	5	7	9	8	14	11	59
Tòa án tối cao						10	11	14	8	43
Tổng	1	3	1	5	7	19	19	28	19	102

*Lưu ý: Ngày 16 tháng Ba năm 2017, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP về việc công bố bản án và quyết định của Tòa án. Theo Nghị quyết này, nhiều bản án, quyết định của Tòa án sẽ được công bố trên cổng thông tin điện tử của Tòa án từ ngày 01 tháng Bảy năm 2017. Tuy nhiên, tổng số bản án được công bố theo năm không nhất thiết là tổng số các vụ việc mua bán người được xét xử.

BẢN CHẤT CỦA TỘI PHẠM MUA BÁN NGƯỜI KHÁC NHAU Ở BA MIỀN CỦA VIỆT NAM, VÀ CÁC HÌNH THỨC CŨNG NHƯ LOẠI HÌNH MUA BÁN ĐẶC BIỆT TỪ MIỀN NAM VIỆT NAM KHIẾN VIỆC BẮT GIỮ VÀ TRUY TỐ KHÓ KHĂN HƠN.

Bảng 3: Địa phương thực hiện xét xử vụ việc

Nguồn dữ liệu	Miền Bắc	Miền Trung	Miền Nam
Blue Dragon	35	20	4
Toà án tối cao	34	6	3
Tổng (n=102)	69	26	7
Phần trăm trong tổng số vụ án	67.65%	25.49%	6.86%

Phần lớn các vụ án (67,65%) được xét xử tại các tỉnh miền Bắc Việt Nam. Điều này một phần có thể là do tập dữ liệu bao gồm các vụ án có sự tham gia của Blue Dragon. Theo đó, những vụ án mà Blue Dragon tham gia chủ yếu ở miền Bắc. Tuy nhiên, điều này củng cố thêm thông tin do cơ quan công an cung cấp rằng việc khởi tố các vụ án ở các tỉnh miền Nam Việt Nam khó khăn hơn.

Ví dụ, nhiều vụ mua bán người ở miền Nam Việt Nam diễn ra do lừa đảo môi giới hôn nhân. Trong những vụ án này, đặc biệt là nếu gia đình đã nhận một số tiền thì rất khó chứng minh được hành vi mua bán người, khó tìm và bắt giữ người môi giới. Ngoài ra, theo cơ quan công an, tội phạm mua bán người từ các tỉnh phía Nam có nhiều khả năng liên quan đến tội phạm có tổ chức, và điều này có nghĩa là việc bắt giữ sẽ khó khăn hơn.

Những con số thống kê này cũng có thể chỉ ra rằng việc đầu tư đào tạo lực lượng công an, biên phòng ở các tỉnh biên giới phía Bắc đang có hiệu quả³; với việc cơ quan công an các tỉnh phía Bắc hiệu quả hơn trong việc bắt giữ và thu thập bằng chứng chống lại những đối tượng mua bán người để truy tố thành công.

QUÊ QUÁN CỦA ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI

Phần lớn những đối tượng mua bán người là người Việt Nam, chỉ có ba đối tượng là người Trung Quốc và một đối tượng là người Campuchia bị xét xử. Quê quán của đối tượng mua bán người gần trùng khớp với quê quán của nạn nhân, do đó cũng là nơi hành vi phạm tội diễn ra. Điều đó có nghĩa là hầu hết đối tượng mua bán người đang ‘hành nghề’ tại chính địa phương của họ.

Bảng 4: Quê quán của đối tượng mua bán người

Nguồn dữ liệu	Miền Bắc	Miền Trung	Miền Nam	Không phải người Việt Nam*
Blue Dragon	66	48	10	2
Toà án tối cao	84	13	11	2
Tổng (n=236)	150	61	21	4
Phần trăm trong tổng số vụ án	63.56%	25.85%	8.90%	1.69%

*3 người Trung Quốc, 1 người Campuchia

³ Việc đào tạo lực lượng công an và bộ đội biên phòng được chính phủ Việt Nam tiến hành thường xuyên và được sự hỗ trợ của một số tổ chức, trong đó có Blue Dragon, Chương trình hợp tác Châu Á – Australia về phòng chống buôn bán người (AAPTIP), Cục Đặc trách Chất gây nghiện Quốc tế và Thi hành Pháp luật của Hoa Kỳ (INL) và Đại sứ quán Vương quốc Anh.

SO SÁNH VỚI QUÊ QUÁN CỦA NẠN NHÂN, CHÚNG TA CÓ THỂ THẤY **PHẦN LỚN NHỮNG ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI LÀ NGƯỜI CÙNG ĐỊA PHƯƠNG VỚI NẠN NHÂN (THỰC TẾ NHIỀU NGƯỜI LÀ NGƯỜI CÙNG LÀNG).**

Bảng 5: Quê quán của nạn nhân

Nguồn dữ liệu	Miền Bắc	Miền Trung	Miền Nam
Blue Dragon	59	40	10
Toà án tối cao	61	12	17
Tổng (n=199)	120	52	27
Phần trăm trong tổng số vụ án	60.30%	26.13%	13.57%

Quê quán của nạn nhân



Nạn nhân đến từ đâu?
(màu xanh, 40 tỉnh)

Quê quán của đối tượng mua bán người



Đối tượng mua bán người đến từ đâu?
(màu cam, 35 tỉnh, 3 trường hợp từ Trung Quốc, 1 trường hợp từ Campuchia)

Sau khi phân tích dữ liệu trong bảng 3 và 4, chúng ta có thể thấy rằng phần lớn đối tượng mua bán người bị xét xử là người cùng địa phương và trong nhiều trường hợp là cùng bản làng với nạn nhân. Điều này phù hợp với những dữ liệu khác từ các vụ án của tòa án cho thấy 62% nạn nhân đã bị mua bán bởi một người mà họ quen biết.

MỐI QUAN HỆ GIỮA NẠN NHÂN VÀ ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI

Bảng 6: Mối quan hệ giữa nạn nhân và đối tượng mua bán người

Nạn nhân và đối tượng quen biết nhau bằng cách nào	Số nạn nhân	%
Gặp trên Internet, qua điện thoại	67	33.67%
Bạn trai, bạn bè, người quen, bạn cùng lớp, hàng xóm	67	33.67%
Một người cùng huyện/quận	43	21.61%
Họ hàng, thành viên gia đình	10	5.02%
Khác (môi giới hôn nhân, thầy bói)	8	4.02%
Đồng nghiệp tại nơi làm việc	3	1.51%
Không xác định	1	0.50%
Tổng	199	100%

Trong tập dữ liệu này, số nạn nhân bị mua bán bởi các thành viên trong gia đình là tương đối thấp. Tuy nhiên Blue Dragon biết rằng việc xét xử các vụ án liên quan đến thành viên gia đình có thể khó khăn hơn vì nạn nhân thường do dự khi đưa ra lời khai chống lại một thành viên gia đình. Vì vậy, con số thấp ở đây có thể không đại diện chính xác cho số lượng nạn nhân bị mua bán bởi các thành viên trong gia đình.

Trong dữ liệu này, 10 nạn nhân bị mua bán bởi người thân hoặc thành viên gia đình của họ, trong đó có ba trẻ sơ sinh. Các em bé đều được giải cứu trong quá trình đang bị mua bán. Một người mẹ ở Nghệ An bị kết án tù. Hai người mẹ còn lại không bị coi là đối tượng mua bán người và không bị truy tố.

Ngoại trừ ba trẻ sơ sinh, bảy nạn nhân còn lại bị mua bán bởi em họ, mẹ vợ/chồng, chị vợ/chồng, tức là những người họ hàng xa hơn. Trong một trường hợp, cảnh sát không đủ các bằng chứng để chứng minh rằng một người họ hàng trực tiếp (anh chị ruột) có liên quan đến việc bán em gái.

NẠN NHÂN ĐƯỢC GIẢI CỨU NHƯ THẾ NÀO?

Theo lực lượng công an và các cơ quan khác có hoạt động liên quan đến phòng chống mua bán người, nhiều nạn nhân không được giải cứu, mà là trốn thoát hoặc tự quay về. Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo 138 của Chính phủ, từ tháng Mười Một 2015 đến tháng Chín 2020, 51,88% nạn nhân Việt Nam được cơ quan thực thi pháp luật ở nước sở tại nơi bị bán đến giải cứu hoặc bàn giao và 48,11% tự trở về.

Bảng 7: Phương pháp giải cứu

Phương pháp giải cứu	Số nạn nhân	%
Được giải cứu với sự tham gia của Blue Dragon	46	23.12%
Bỏ trốn hoặc được gia đình/bạn bè giúp đỡ	45	22.61%
Được giải cứu trong quá trình đang bị mua bán	42	21.11%
Cảnh sát Trung Quốc và cơ quan chức năng Việt Nam	41	20.60%
Chưa được giải cứu	11	5.53%
Được giải cứu nhưng không rõ phương thức	6	3.02%
Không có thông tin	6	3.02%
Nạn nhân tiếp tục sống ở Trung Quốc	2	1.01%
Tổng	199	100%

.....
DỮ LIỆU VỀ CÁC VỤ VIỆC ĐÃ ĐƯỢC XÉT XỬ CHO THẤY 45 NẠN NHÂN (22,61%) ĐÃ TỰ TRỐN THOÁT. 43,72% NẠN NHÂN ĐƯỢC GIẢI CỨU BỞI CÔNG AN VÀ BLUE DRAGON. MỘT TỶ LỆ ĐÁNG KỂ 21,11% ĐƯỢC GIẢI CỨU TRONG QUÁ TRÌNH ĐANG BỊ MUA BÁN.
.....

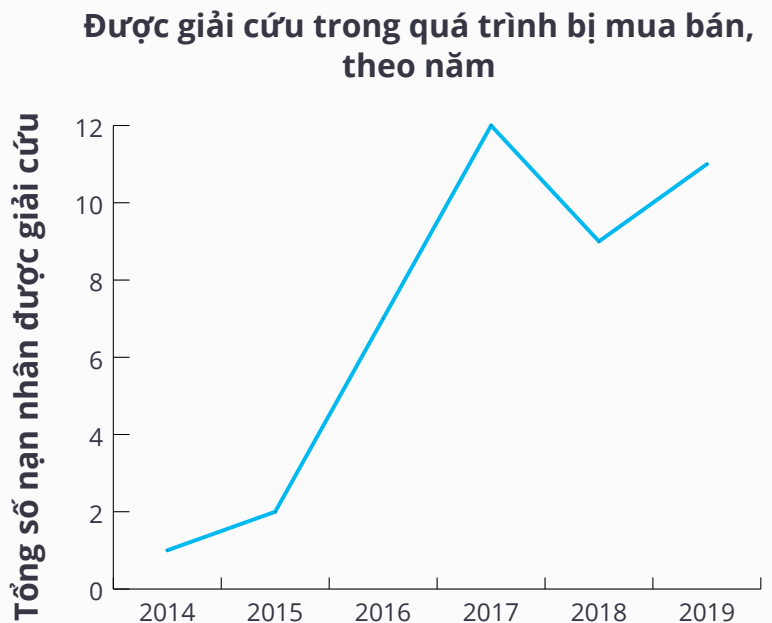
Ngay cả trong nguồn dữ liệu lệch này, con số 22,61% nạn nhân đã tự trốn thoát cũng rất đáng chú ý. Dữ liệu về nạn nhân trong các vụ án của tòa án có nhiều khả năng đại diện cho các nạn nhân đã được cơ quan chức năng giải cứu và sau đó đưa ra lời khai. Những người tự trở về hiếm khi trình diện với công an hoặc các cơ quan chức năng khác, vì vậy hiếm có vụ việc nào được xét xử đối với những trường hợp này. Trong những vụ việc trong tập dữ liệu này, những người tự trốn thoát chỉ được xác định là nạn nhân khi những đối tượng mua bán người bị bắt giữ. Là một phần trong quá trình điều tra, cảnh sát xác định được các nạn nhân khác và tìm kiếm họ để tham gia vào quá trình điều tra và xét xử. Việc một số lượng lớn nạn nhân, ngay cả trong tập dữ liệu các bản án này, đã trốn thoát, hoặc được người dân giúp đỡ để trở về có khả năng cho thấy một số lượng rất cao nạn nhân tự mình trốn thoát.

TRONG SỐ 42 NẠN NHÂN ĐƯỢC GIẢI CỨU TRONG KHI ĐANG BỊ MUA BÁN, 18 TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC LỰC LƯỢNG BIÊN PHÒNG GIẢI CỨU TRONG QUÁ TRÌNH TÌM CÁCH VƯỢT BIÊN. NHỮNG NẠN NHÂN CÒN LẠI ĐÃ ĐƯỢC CÔNG AN CẤP TỈNH TẠI ĐỊA PHƯƠNG CỦA HỌ GIẢI CỨU TRONG QUÁ TRÌNH PHÒNG CHỐNG MUA BÁN NGƯỜI VÀ ĐIỀU TRA CÁC ĐƯỜNG DÂY MUA BÁN NGƯỜI.

Có vẻ như hiệu quả trong công tác đấu tranh, điều tra tội phạm mua bán người của lực lượng công an và bộ đội biên phòng ngày càng cao, do số lượng nạn nhân được phát hiện trong quá trình đang bị mua bán ngày càng tăng.

Bảng 8: Được giải cứu trong quá trình đang bị mua bán, theo năm

Năm	Vụ án của Blue Dragon	Vụ án của Tòa án tối cao	Tổng
2014	1		1
2015	2		2
2016	7		7
2017	5	7	12
2018	2	7	9
2019	7	4	11
Tổng	24	18	42



Sự sụt giảm trong năm 2018 và 2019 có thể là do Bộ luật Hình sự mới có hiệu lực từ ngày 1 tháng Một năm 2018, trong đó có quy định về những thay đổi quan trọng liên quan đến tội danh mua bán người. Số lượng các vụ án giảm trong một thời gian ngắn trong khi cảnh sát và hệ thống tư pháp tìm hiểu cách áp dụng các quy định mới.

HÌNH THỨC BỐC LỘT NẠN NHÂN

Phần lớn các vụ án được đưa ra xét xử là các vụ việc mua bán người cho mục đích hôn nhân cưỡng bức. Có một trường hợp mua bán người vì mục đích cưỡng bức lao động vì chưa có người đàn ông nào mua nạn nhân về làm vợ nên các đối tượng bóc lột nạn nhân phải làm việc để trả lại số tiền mà họ đã chi để mua và đưa nạn nhân sang Trung Quốc. Có một số lượng nhỏ nhưng đáng chú ý là các vụ việc mua bán trẻ em.

Bảng 9: Hình thức bóc lột nạn nhân

Hình thức bóc lột nạn nhân	Số nạn nhân	% trên tổng số
Hôn nhân cưỡng ép/nô lệ trong gia đình	142	71.36%
Ép buộc bán dâm	49	24.62%
Nhận con nuôi/mua bán trẻ em	4	2.01%
Cả ép buộc bán dâm và hôn nhân cưỡng ép	2	1.01%
Cưỡng bức lao động	1	0.5%
Chưa xác nhận	1	0.5%
Tổng	199	100%

NHỮNG ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI THƯỜNG VƯỢT BIÊN TẠI ĐÂY

Biết được nơi những đối tượng mua bán người đưa nạn nhân vượt biên có thể giúp kiểm soát biên giới tốt hơn. Một số đối tượng đưa nạn nhân qua các cửa khẩu chính thức, nhưng nhiều đối tượng đưa nạn nhân vượt biên bằng đường tiểu ngạch, hoặc đường mòn, lối nhỏ, thậm chí đôi khi đi thuyền nhỏ hoặc bơi qua sông. Phần lớn các vụ việc đã được xét xử đều vượt biên ở Quảng Ninh - là khu vực biên giới sầm uất nhất sang Trung Quốc, một số lượng lớn vượt biên qua Lào Cai và Lạng Sơn, cũng là những khu vực biên giới sầm uất.

Bảng 10: Tỉnh biên giới nơi đối tượng đưa nạn nhân ra nước ngoài

Tỉnh	Số nạn nhân	% trên tổng số
Quảng Ninh	76	38.19%
Lào Cai	56	28.14%
Lạng Sơn	25	12.56%
Hà Giang	17	8.54%
Bị bắt khi đang di chuyển (tại nhiều địa điểm khác nhau)	13	6.53%
Lai Châu	7	3.52%
Cao Bằng	2	1.01%
Chưa xác nhận	2	1.01%
Điện Biên	1	0.50%
Tổng	199	100%

TỔNG THỜI GIAN BỊ BÓC LỘT

THỜI GIAN TRUNG BÌNH MÀ CÁC NẠN NHÂN BỊ BÓC LỘT LÀ GẦN 10 THÁNG. TUY NHIÊN, THỜI GIAN CÓ KHÁC BIỆT RẤT LỚN. THEO ĐÓ THỜI GIAN BỊ BÓC LỘT LÂU NHẤT LÀ 159 THÁNG (13 NĂM 3 THÁNG).

Dựa trên thông tin có được từ 180 nạn nhân mà thông tin của họ được đề cập đầy đủ trong các tài liệu phiên tòa, thời gian trung bình bị bóc lột đối với các nạn nhân bị mua bán vì mục đích bóc lột tình dục thương mại là 8,7 tháng và thời gian dài nhất là 49 tháng (4 năm). Đối với nạn nhân bị mua bán vì mục đích hôn nhân cưỡng ép, thời gian bị bóc lột trung bình là 15,4 tháng và dài nhất là 159 tháng (hơn 13 năm).

Blue Dragon không ghi chép đầy đủ thời gian bị bóc lột trong cơ sở dữ liệu của chúng tôi, tuy nhiên trong quá trình làm việc với hơn 1.600 nạn nhân, chúng tôi biết rằng một số nạn nhân đã bị bóc lột tới 30 năm sau khi bị lừa bán từ khi còn rất trẻ.

PHẦN 2: HỒ SƠ CỦA

ĐỐI TƯỢNG VÀ TỘI PHẠM

MUA BÁN NGƯỜI TẠI VIỆT NAM

Hồ sơ các phiên tòa chứa khá nhiều thông tin về nhân khẩu học của đối tượng mua bán người, và các chi tiết của vụ việc mua bán người. Thông tin này cung cấp một bức tranh phong phú về những đối tượng bị xét xử ở Việt Nam.

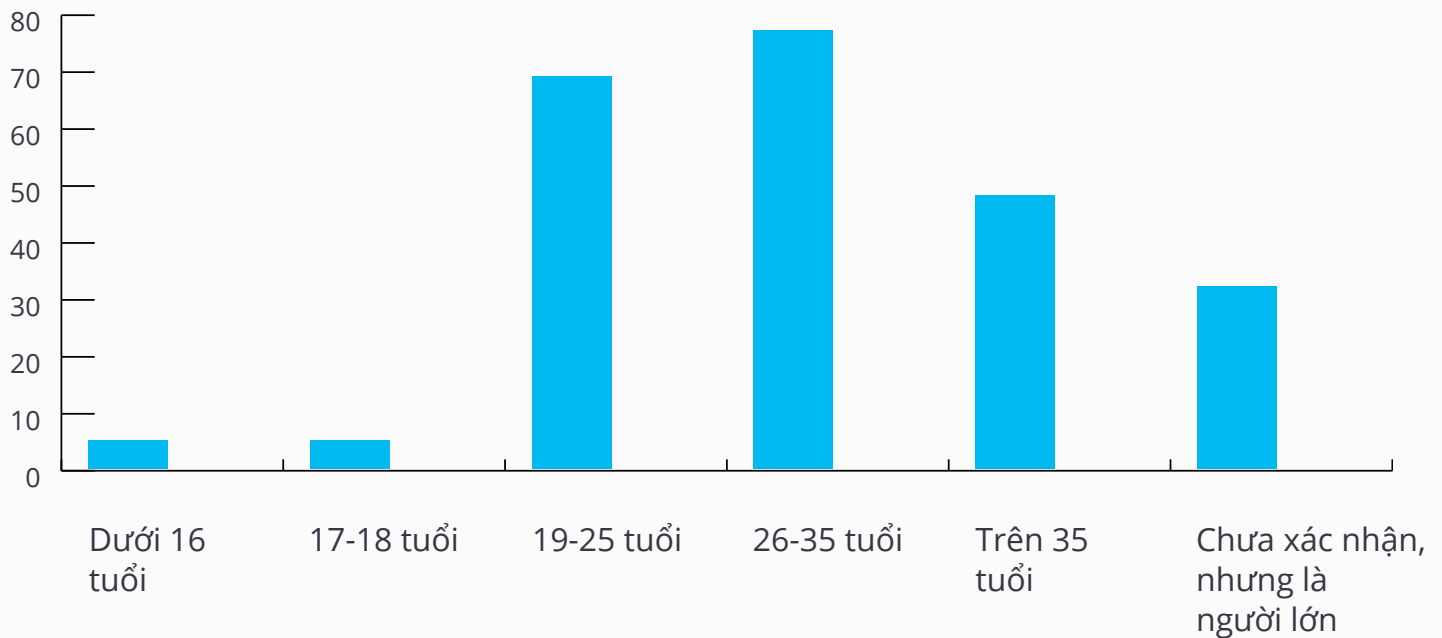
TUỔI VÀ GIỚI TÍNH

HẦU HẾT ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI CÒN **KHÁ TRẺ**, GIỐNG VỚI HẦU HẾT CÁC NẠN NHÂN.

Độ tuổi trung bình của đối tượng mua bán người bị xét xử là 29 tuổi, người nhiều tuổi nhất là 66 tuổi. Điều đặc biệt là 10 trong số những đối tượng này là trẻ em dưới 18 tuổi. Người trẻ nhất tham gia vụ việc lừa bán bạn cùng lớp sang Trung Quốc là 13 tuổi. Tuy nhiên, theo quy định tại Khoản 2, Điều 12 Bộ luật Hình sự Việt Nam 2015 thì độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự là từ 14 tuổi trở lên. Vì vậy trường hợp này không phải nhận án tù.

Bảng 11: Tuổi của đối tượng mua bán người

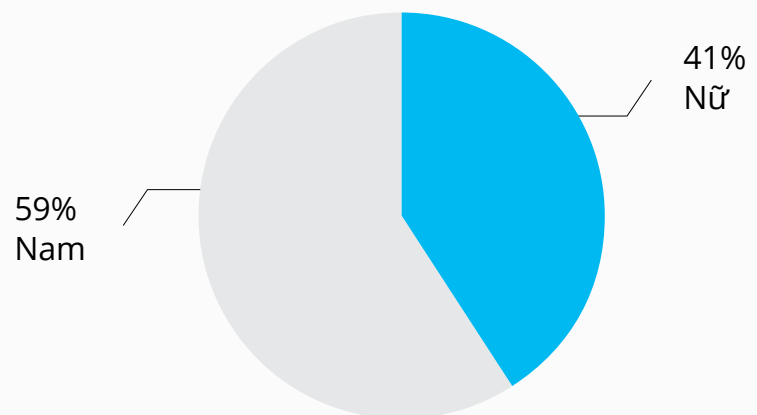
Độ tuổi	<13	14-16	17-18	19-25	26-35	>35	Chưa xác nhận nhưng là người lớn
Số lượng	1	4	5	69	77	48	32



Phần lớn những đối tượng mua bán người bị truy tố là nam giới, mặc dù 41% là phụ nữ.

Bảng 12: Giới tính của đối tượng mua bán người

Giới tính	Số đối tượng mua bán người	% trên tổng số
Nữ	96	41%
Nam	140	59%
Tổng	236	100%



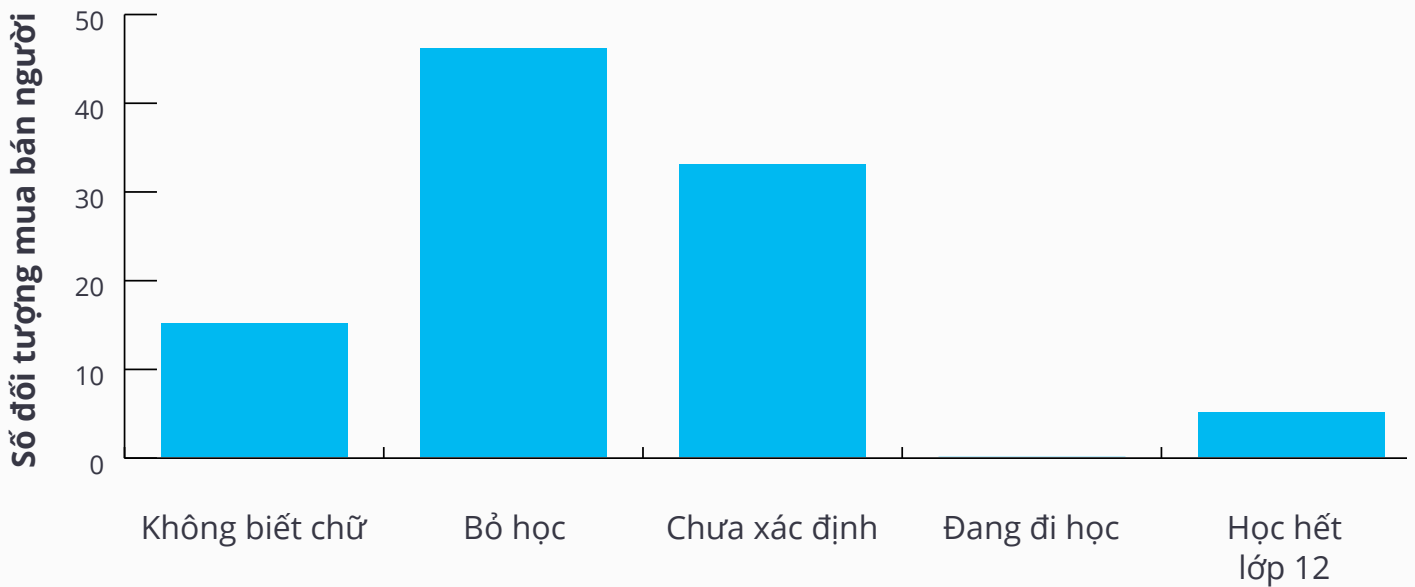
TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

Các tài liệu phiên tòa bao gồm thông tin về trình độ học vấn của đối tượng mua bán người.

ĐA SỐ CÓ TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN RẤT THẤP, VỚI 16,53% KHÔNG BIẾT CHỮ, VÀ GẦN 60% BỎ HỌC TRƯỚC LỚP 12.

Bảng 13: Trình độ học vấn của đối tượng mua bán người

Trình độ	Số đối tượng mua bán người	% trên tổng số
Bỏ học từ:	139	58.90%
Cấp tiểu học (lớp 1-5)	51	21.61%
Cấp trung học cơ sở (lớp 6-9)	77	32.63%
Cấp trung học phổ thông (lớp 10-12)	11	4.66%
Không có thông tin	49	20.76%
Không biết chữ	39	16.53%
Học hết lớp 12	8	3.39%
Đang đi học vào thời điểm phạm tội	1	0.42%
Tổng	236	100%



DÂN TỘC

Dữ liệu chỉ ra rằng những người phạm tội mua bán người chủ yếu đến từ các nhóm dân tộc thiểu số, điều này có lẽ không có gì đáng ngạc nhiên vì phần lớn nạn nhân được tuyển mộ bởi một người mà họ biết.

ĐIỀU NÀY CHO THẤY VIỆC TRỞ THÀNH ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI, HOẶC ÍT NHẤT LÀ MỘT NGƯỜI TUYỂN MỘ, CŨNG LÀ MỘT HẬU QUẢ CỦA NGHÈO ĐÓI VÀ THIỆT THỜI. DO ĐÓ, NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ RẤT DỄ BỊ MUA BÁN, TRỞ THÀNH ĐỐI TƯỢNG TUYỂN MỘ TRONG CÁC ĐƯỜNG DÂY MUA BÁN NGƯỜI VÀ BỊ XÉT XỬ VỀ TỘI DANH ĐÓ.

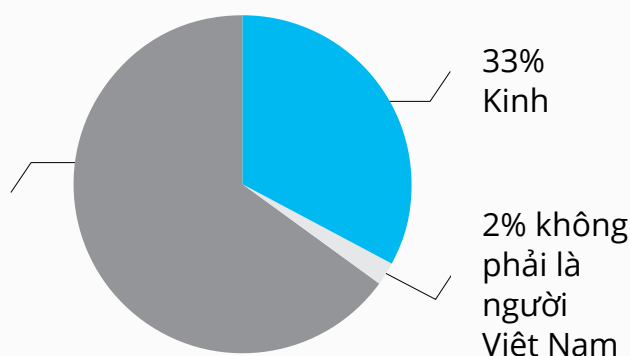
Những phát hiện này cung cấp thông tin cho Blue Dragon trong các chiến lược hỗ trợ sinh kế và hỗ trợ khả năng phục hồi của cộng đồng, vì đầu tư vào các cơ hội kinh tế xã hội tốt hơn sẽ làm giảm tính dễ bị tổn thương của nạn nhân cũng như khả năng một người thực hiện hành vi mua bán người như một chiến lược để tạo thu nhập.

Bảng 14: Dân tộc của đối tượng mua bán người

Blue Dragon	Kinh	H'Mông	Thái	Khơ Mú	Dao	Nùng	Tày	Người Trung Quốc	Hoa	Mường	Phù Lá	Xinh Mun
Số lượng	28	39	31	14	3	2	2	2	2	2		1
%	12%	17%	30%	6%	1%	1%	1%	1%	1%	1%		0%
Toà án tối cao	Kinh	H'Mông	Thái	Khơ Mú	Dao	Nùng	Tày	Người Trung Quốc	Hoa	Mường	Phù Lá	Xinh Mun
Số lượng	51	38	6		4	4	3	1		1	2	
%	46%	35%	5%	0%	4%	4%	3%	1%	0%	1%	2%	0%
Tổng	79	77	37	14	7	6	5	3	2	3	2	1
	33%	33%	16%	6%	3%	3%	2%	1%	1%	1%	1%	0%

Kinh	Dân tộc thiểu số	Không phải người Việt Nam
79	153	4
33%	65%	2%

65% người dân tộc thiểu số (trong đó 50% là người H'Mông)



LÝ LỊCH KHÁC

Thông tin nhân khẩu học hữu ích cuối cùng trong tài liệu các phiên tòa liên quan đến lý lịch của những đối tượng mua bán người, bao gồm cả lý lịch phạm tội của họ. Phần lớn (79%) không có tiền án tiền sự, và bị xét xử vì hành vi mua bán người là tội danh đầu tiên của họ.

20,34% trong số các đối tượng là những người làm việc tại Trung Quốc hoặc đã kết hôn với đàn ông Trung Quốc, và biết một người đã thuyết phục họ đưa phụ nữ và trẻ em gái Việt Nam sang Trung Quốc để bán. Phần lớn những đối tượng còn lại có người quen, bạn bè hoặc người thân đang làm việc hoặc sinh sống tại Trung Quốc. Điều này cho thấy tầm quan trọng của việc có mối quan hệ xã hội ở Trung Quốc trong việc tạo điều kiện cho tội phạm mua bán người xuyên biên giới này. Những kết nối cá nhân này là chìa khóa để mua bán người thành công, cũng là thông tin quan trọng cho các chiến lược phòng ngừa cho cộng đồng.

TRÁI VỚI SUY NGHĨ CỦA NHIỀU NGƯỜI, CHỈ CÓ 4 PHỤ NỮ (1,69%) TRONG SỐ 236 ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI TỪNG LÀ NẠN NHÂN CỦA TỘI PHẠM MUA BÁN NGƯỜI.

Bảng 15: Lý lịch của đối tượng mua bán người

Lý lịch của người phạm tội	Số đối tượng mua bán người	% trên tổng số
Không có tiền án tiền sự	102	43.22%
Đã sống hoặc làm việc ở Trung Quốc	48	20.34%
Không có thông tin	30	12.71%
Đã từng bị kết án vì hành vi mua bán người	26	11.02%
Đã bị kết án vì các tội danh khác ⁴	17	7.20%
Có thành viên trong gia đình đã bị kết án vì các tội danh khác	6	2.54%
Từng là nạn nhân bị mua bán	4	1.69%
Quốc tịch Trung Quốc	3	1.27%
Tổng	236	100%

⁴ Các tội danh trước đó là: đánh bạc, bán ma túy, hỗ trợ di cư bất hợp pháp (2), trộm cắp, chứa chấp gái mại dâm (1), và lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

BẢN CHẤT CỦA TỘI PHẠM MUA BÁN NGƯỜI Ở VIỆT NAM

Như đã đề cập trước đó, phần lớn nạn nhân quen biết đối tượng trước khi bị lừa bán. Tài liệu các phiên tòa bao gồm thông tin về những thủ đoạn mà đối tượng sử dụng để tuyển mộ nạn nhân. Những thông tin chi tiết này cực kỳ hữu ích cho việc giáo dục cộng đồng về tội phạm mua bán người và giúp họ tự bảo vệ mình trước những thủ đoạn mà đối tượng mua bán người thường sử dụng.

Thông tin từ các tài liệu phiên tòa làm sáng tỏ bản chất của tội phạm mua bán người, ít nhất là đối với các vụ án đã được xét xử thành công: cách những đối tượng mua bán người tuyển mộ nạn nhân, số tiền/lợi ích vật chất liên quan và bản chất của việc xét xử tội phạm.

PHẦN LỚN ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI TUYỂN MỘ NẠN NHÂN THÔNG QUA NHỮNG LỜI HỨA SUÔNG.

Mặc dù có những khó khăn trong việc truy tố và xét xử các vụ việc môi giới hôn nhân, nhưng 25,13% nạn nhân trong các vụ án đã xét xử được tuyển mộ bởi những người môi giới hôn nhân để kết hôn với đàn ông Trung Quốc. Một số lượng lớn được tuyển mộ thông qua lời mời làm việc giả (33,67%) và các mối quan hệ/lời kết bạn giả (25,63%). Chỉ có số lượng nhỏ các trường hợp mua bán người liên quan đến hứa hẹn nhận con nuôi ở Trung Quốc bị xét xử, nhưng rất quan trọng vì những trường hợp này khó có thể bị truy tố và xét xử với tội danh mua bán người (trái ngược với việc bán trẻ sơ sinh bất hợp pháp).

Thông tin liên quan đến khu vực địa lý có bao gồm trong các tài liệu phiên tòa cũng được thêm vào trong cột Ghi chú của bảng 16.

Bảng 16: Phương thức tuyển mộ nạn nhân trong các trường hợp thành công

Phương thức tuyển mộ	Số nạn nhân	% trên tổng số	Ghi chú
Môi giới hôn nhân với đàn ông Trung Quốc	50	25.13%	22 ở các tỉnh miền Nam, 13 ở miền Trung ⁵ , và 15 ở miền Bắc
Lời mời làm việc tại Trung Quốc	40	20.10%	39 ở miền Bắc và 1 ở Huế
Lời mời đi chơi ở Việt Nam từ một người bạn	39	19.60%	Tất cả ở miền Bắc
Lời hứa kết hôn (với tư cách là bạn trai)	27	13.57%	1 Kinh và 26 H'Mông
Lời mời làm việc tại Việt Nam	23	11.56%	18 ở miền Bắc và 5 ở miền Nam
Lời mời đi chơi ở Trung Quốc từ một người bạn	12	6.03%	Tất cả ở miền Bắc
Lời mời làm việc tại quốc gia khác (Hàn Quốc, Lào)	4	2.01%	
Nhận làm con nuôi	3	1.50%	1 ở Nghệ An và 2 ở miền Nam
Không xác định	1	0.50%	
Tổng	199	100%	

LỢI ÍCH VẬT CHẤT MÀ ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI NHẬN ĐƯỢC

Các tài liệu phiên tòa bao gồm thông tin về khoản tiền công mà những đối tượng mua bán người nhận được để mua bán nạn nhân. Thông tin này có khả năng không thật sự chính xác, vì có những động cơ khiến đối tượng mua bán người khai báo ít hơn số tiền họ thực sự nhận được. Tuy nhiên, điều này đưa ra một chỉ dẫn.

Tổng cộng 13 trường hợp không có thông tin về số tiền mà đối tượng đã được trả. Trong số những người còn lại, 41 đối tượng không nhận được bất kỳ khoản thanh toán nào.

SỐ TIỀN TRUNG BÌNH NHẬN ĐƯỢC LÀ 36,249,005 VND (\$1,576 US).

⁵ Các nạn nhân này đều đến từ Nghệ An

Số tiền thấp nhất nhận được là 200.000 VND (\$8,70 USD) và cao nhất là 382.000.000 VND (\$16.610 USD). 41 đối tượng không nhận được tiền hoặc đã bị bắt trong quá trình đang mua bán nạn nhân, hoặc bị lừa bởi những đối tượng cấp cao hơn.

Thông tin cho thấy phần lớn các đối tượng bị xét xử là những người tuyển mộ cấp thấp thay vì tội phạm có tổ chức cấp cao, những đối tượng có xu hướng được hưởng số tiền cao hơn cho việc mua bán người. Những đối tượng mua bán người cấp cao hay chủ mưu là người Trung Quốc hoặc người Việt Nam sinh sống tại Trung Quốc. Những đối tượng khác là người Việt Nam nhưng đã bỏ trốn khỏi đất nước khi nạn nhân của họ được cơ quan chức năng giải cứu. Những người này thường không thể xác định được vì những đối tượng bị xét xử hoặc những người tuyển mộ cấp thấp biết rất ít về họ. Một số người tuyển mộ trung cấp đã bị truy nã và truy tố tại các phiên tòa về xét xử tội mua bán người riêng khi họ trở lại Việt Nam.

Tuy nhiên, điều này cũng làm sáng tỏ một thực tế rằng không phải tất cả hoạt động mua bán người đều mang lại lợi nhuận cao. Nhiều người trong số những đối tượng bị xét xử không nhận được một khoản tiền đáng kể nào cho hành vi phạm tội của họ. Những tình huống mua bán người này có xu hướng mang tính 'cơ hội' do cả đối tượng và nạn nhân của mua bán người đều rất dễ bị tổn thương trong hoàn cảnh nghèo đói, vậy nên phải chấp nhận rủi ro. Vì phần lớn các trường hợp này là mua bán 'cô dâu', chúng tôi biết rằng phần lớn các 'ông chồng' là những người đàn ông rất nghèo hoặc có hoàn cảnh khó khăn (ví dụ: tàn tật), những người không có khả năng 'cạnh tranh' lấy vợ ở Trung Quốc. Do vậy, họ không trả giá quá cao để mua vợ. Việc tham gia mua bán vợ không chính thức này không sinh lợi cao, tuy nhiên số tiền kiếm được vẫn rất đáng kể đối với những nạn nhân và đối tượng phạm tội nghèo khổ này. Môi giới hôn nhân chính thức đòi hỏi số tiền cao hơn nhiều, và số tiền cao nhất được trả trong những vụ án này là các trường hợp môi giới hôn nhân chính thức.

BẢN ÁN DÀNH CHO ĐỐI TƯỢNG MUA BÁN NGƯỜI

Trong phần lớn các vụ án, đối tượng mua bán người phải chịu án tù. Thời gian ngồi tù trung bình áp dụng trong những trường hợp này là 8,8 năm. Lưu ý rằng mức này chỉ cao hơn một chút so với mức án tối thiểu 8 năm được quy định trong Bộ luật Hình sự.

.....
CÓ BẰNG CHỨNG CHO THẤY RẺNG VIỆC CÓ LUẬT SƯ CỦA BLUE DRAGON THAM GIA VỤ ÁN DẪN ĐẾN MỨC ÁN CAO HƠN, VỚI MỨC ÁN TRUNG BÌNH CHO CÁC VỤ ÁN CÓ SỰ THAM GIA CỦA BLUE DRAGON LÀ 10 NĂM, VÀ CÁC VỤ ÁN KHÁC LÀ 9 NĂM.
.....

Bảng 17: Bản án được đưa ra

Mức án	Tổng số đối tượng mua bán người	Vụ án của Tòa án tối cao	Vụ án của Blue Dragon
Quản chế	2	1	1
Không bị kết án	2	0	2
Đã bị kết án	217	103	114
Truy nã (bỏ trốn)	15	6	9
Tổng	236	110	126

TIỀN BỒI THƯỜNG CHO NẠN NHÂN

Điều 150 và 151 của Bộ luật Hình sự Việt Nam quy định về tội danh mua bán người bao gồm cả quy định về việc đối tượng mua bán người phải bồi thường cho nạn nhân. Trong những vụ án này, có rất nhiều lệnh yêu cầu bồi thường đã được đưa ra; 129 trong số 217 đối tượng (59%) đã được yêu cầu trả tiền bồi thường. Số tiền bồi thường trung bình phải trả là 31.106.380 VND (1.350 USD)⁶. Đây là mức cao hơn mức tối thiểu được quy định trong Bộ luật Hình sự là 20 triệu đồng, nhưng vẫn còn khá thấp.

VỚI SỰ HIỆN DIỆN CỦA BLUE DRAGON, 73 TRONG SỐ 114 ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC LỆNH PHẢI TRẢ CHO NẠN NHÂN TRUNG BÌNH LÀ 39.852.000 VNĐ. KHÔNG CÓ SỰ HIỆN DIỆN CỦA BLUE DRAGON, 56 TRONG SỐ 103 ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC LỆNH PHẢI TRẢ CHO NẠN NHÂN TRUNG BÌNH LÀ 20.425.000 VNĐ. 19 TRƯỜNG HỢP KHÔNG CÓ THÔNG TIN VỀ SỐ TIỀN BỒI THƯỜNG

⁶ Lưu ý rằng chúng tôi chỉ có thông tin về khoản bồi thường được tòa án tuyên bố trong bản án, không phải số tiền bồi thường các đối tượng mua bán người thực sự trả cho nạn nhân.

PHẦN 3: Ý NGHĨA CỦA

NHỮNG THÔNG TIN NÀY

CUNG CẤP THÔNG TIN CHO CÁC CHIẾN LƯỢC PHÒNG NGỪA TRONG CỘNG ĐỒNG

Tập dữ liệu cung cấp thông tin cho phân tích này, mặc dù còn hạn chế, nhưng đã cung cấp một cái nhìn sâu sắc về bản chất của tội phạm mua bán người ở Việt Nam, cũng như hồ sơ của đối tượng mua bán người và nạn nhân. Thông tin này cực kỳ hữu ích trong công tác phòng chống mua bán người, cung cấp phân tích chi tiết về hoạt động của những đối tượng mua bán người và từ đó tìm ra cách chống lại chúng.

Có một số điểm chính có thể chỉ dẫn cho các chiến dịch giáo dục cộng đồng và cần được chia sẻ với các nhóm dân số dễ bị tổn thương. Cụ thể:

- Phần lớn những đối tượng mua bán người quen biết với nạn nhân, sống gần hoặc thiết lập mối quan hệ trên mạng với nạn nhân trước khi lừa bán nạn nhân.
- Một số lượng lớn những người tuyển mộ tìm kiếm nạn nhân của họ trên mạng, sau đó đưa ra lời đề nghị và hứa hẹn. Để ngăn ngừa việc này, không chỉ cần giáo dục những người trẻ dễ bị tổn thương về nguy cơ đó mà còn cần dạy họ các kỹ năng để xem xét nghiêm túc các lời mời làm việc và các mối quan hệ trên mạng, từ đó giảm nguy cơ bị lợi dụng.
- Việc tuyển mộ nạn nhân cho hôn nhân cưỡng bức hoặc cưỡng bức lao động là một tội ác mà khi bị kết án sẽ dẫn đến việc phải chịu các bản án tù nặng và các khoản bồi thường, do đó không đáng để đổi lấy số tiền nhỏ mà những người tuyển mộ được trả khi tham gia mua bán người.

Thông tin về nhân khẩu học của nạn nhân có thể giúp lựa chọn mục tiêu cho các chiến dịch giáo dục và phòng ngừa tới những đối tượng có liên quan; phụ nữ dân tộc thiểu số và trẻ em gái dưới 30 tuổi có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế.

.....

SỐ LƯỢNG LỚN TRẺ EM GÁI DÂN TỘC THIỂU SỐ, ĐẶC BIỆT LÀ CÁC TRẺ EM GÁI NGƯỜI DÂN TỘC H'MÔNG, BỊ LỪA BỞI 'BẠN TRAI' TRÊN MẠNG CHO THẤY TẦM QUAN TRỌNG CỦA GIÁO DỤC VỀ AN TOÀN TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG CŨNG NHƯ CÁC CHIẾN LƯỢC THAY ĐỔI HÀNH VI VỀ TẢO HÔN.⁷

.....

Thông tin nhân khẩu học của đối tượng mua bán người chỉ ra rằng các chiến lược phát triển kinh tế không nên chỉ nhắm vào các nạn nhân tiềm năng mà còn cả những đối tượng mua bán người tiềm năng. Vì hầu hết những người tuyển mộ đến từ cùng cộng đồng và đều là những người nghèo, ít học và có hoàn cảnh khó khăn. Sự phát triển kinh tế ở những cộng đồng này không chỉ giúp giảm nguy cơ bị mua bán mà còn ngăn cản những người tuyển mộ tiềm năng coi mua bán người như một phương án sinh kế.

CÙNG CỎ VIỆC THỰC THI PHÁP LUẬT

Số lượng lớn nạn nhân được giải cứu khi đang trong quá trình vượt biên là một dấu hiệu tốt cho thấy việc đào tạo, nâng cao năng lực của lực lượng biên phòng và cải thiện công tác tuần tra đang đem lại kết quả. Vì dữ liệu này chỉ bao gồm các trường hợp thành công, nên mẫu khá lệch vì các trường hợp bị “bắt quả tang” dễ bị truy tố hơn. Tuy nhiên, số lượng các vụ việc bị bắt quả tang vẫn rất đáng kể.

Độ lệch được thể hiện trong những trường hợp này là dấu hiệu của độ lệch giữa cảnh sát và các cơ quan thực thi pháp luật khác; rằng mua bán người chủ yếu là một vấn đề xuyên biên giới và rằng vấn đề này chủ yếu ảnh hưởng đến phụ nữ và trẻ em gái.

.....

DỮ LIỆU TỪ TÀI LIỆU CÁC PHIÊN TÒA CHO THẤY CẦN PHẢI TẬP TRUNG NHIỀU HƠN VÀO VIỆC THỰC THI PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI MUA BÁN NGƯỜI TRONG NƯỚC VÀ MUA BÁN NAM GIỚI VÀ TRẺ EM TRAI, CHỦ YẾU NHẪM MỤC ĐÍCH BÓC LỘT SỨC LAO ĐỘNG.

.....

⁷ Xem thêm báo cáo của Blue Dragon, iSEE và SecDev Foundation, 2021, *Rủi ro mua bán người qua mạng đối với học sinh và thanh niên dân tộc thiểu số*

Luật pháp vẫn còn khá yếu đối với cả hai hình thức bóc lột này, và việc dự kiến sửa đổi luật trong năm 2021 tạo cơ hội để tăng cường luật pháp. Tuy nhiên, việc sửa đổi luật là không đủ: nhận thức và động lực thực thi pháp luật là điều cần thiết để đảm bảo truy tố thành công cũng như ngăn chặn các hình thức mua bán người này.

Báo cáo này là một bằng chứng khá chắc chắn cho việc có một luật sư có năng lực, kinh nghiệm đại diện cho nạn nhân trong phiên tòa sẽ đưa đến mức án cao hơn cho những đối tượng mua bán người, đồng thời nạn nhân có nhiều khả năng nhận được tiền bồi thường cao hơn. Điều này khẳng định tầm quan trọng của việc đại diện pháp lý, không chỉ để bảo vệ nạn nhân mà còn để tăng cường việc thực thi công lý. Việc Blue Dragon đã hợp tác cùng với Bộ Công an để xây dựng Thông tư 46 nhằm đảm bảo quyền đại diện cho nạn nhân⁸ càng quan trọng hơn. Tất cả các cơ quan liên quan đến công tác phòng chống mua bán người cần đảm bảo việc đào tạo và thực hiện có hiệu quả Thông tư này để bảo vệ nạn nhân và tăng cường truy tố và xét xử tội phạm mua bán người.

PHẦN 4: KHUYẾN NGHỊ

Phân tích này và ý nghĩa của dữ liệu chứa trong đó đưa ra các khuyến nghị sau đây cho các tổ chức và cơ quan chức năng hoạt động trong lĩnh vực phòng chống mua bán người, đặc biệt là mua bán phụ nữ và trẻ em gái sang Trung Quốc với mục đích bóc lột tình dục.

⁸ Thông tư 46/2019/TT-BCA Quy định trách nhiệm của Lực lượng Công an Nhân dân trong việc thực hiện các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 về quyền bào chữa của người bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt quả tang vì hành vi phạm tội hoặc theo thông báo truy nã, người bị tạm giữ, người bị tình nghi; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nạn nhân, đương sự, bị cáo và người bị đề nghị truy tố, ngày 10 tháng Mười, 2019.



PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM MUA BÁN NGƯỜI

1. Các tổ chức tập trung vào việc phòng ngừa mua bán người nên xem xét những điều sau:
 - a. Lựa chọn mục tiêu cho các chiến dịch phòng ngừa là những nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất: phụ nữ và trẻ em gái nghèo dưới 30 tuổi, người dân tộc thiểu số (cả nam và nữ), đặc biệt là người H'Mông.
 - b. Đặc biệt, các chiến dịch phòng ngừa nên bao gồm việc đào tạo an toàn trên không gian mạng và các thông tin rõ ràng, thiết thực về cách đánh giá lời đề nghị kết hôn, làm bạn hoặc lời mời làm việc trên mạng
 - c. Các chiến dịch phòng ngừa cần nhấn mạnh rằng hầu hết nạn nhân đều quen biết đối tượng lừa bán họ, chứ không phải những đối tượng lạ mặt bắt giữ hoặc bắt cóc nạn nhân.
 - d. Các chiến dịch phòng ngừa nên coi những người có khả năng trở thành đối tượng mua bán người là đối tượng mục tiêu và bao gồm thông tin cụ thể về tội phạm mua bán người và các hình phạt hiện hành.
2. Việc phòng ngừa nên bao gồm phát triển kinh tế, vì điều này có khả năng không chỉ làm giảm tính dễ bị tổn thương của các nạn nhân tiềm năng mà còn mang đến nhiều cơ hội khác cho những người có khả năng trở thành đối tượng mua bán người.

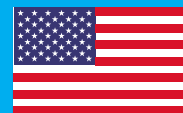


THỰC THI PHÁP LUẬT

1. Các tổ chức cần tiếp tục tập trung vào tập huấn cho các cơ quan thực thi pháp luật, đặc biệt là đảm bảo rằng lực lượng công an và bộ đội biên phòng hiểu các quy định của pháp luật liên quan đến mua bán người, và hiểu thông tin về tính dễ bị tổn thương và bản chất của mua bán người để có thể đấu tranh một cách hiệu quả.
2. Cần phải khuyến khích các cơ quan thực thi pháp luật tập trung hơn vào bắt giữ và truy tố các hình thức mua bán người vì mục đích khác nhau, đặc biệt là mua bán người trong nước và để cưỡng bức bóc lột. Điều này có thể liên quan đến một số cải cách về luật, tuy nhiên, có vẻ như nhiều cảnh sát còn tin rằng 'mua bán người tương đương với mua bán phụ nữ và trẻ em gái qua biên giới'. Vì vậy việc thay đổi cách hiểu này là điều cần thiết để cơ quan thực thi pháp luật 'công nhận' và giải quyết các hình thức mua bán người khác.
3. Nhu cầu cấp thiết là phải đào tạo lực lượng công an và nhóm Trợ giúp pháp lý về tầm quan trọng của việc đại diện pháp lý cho nạn nhân, và phát triển các kỹ năng cho nhóm Trợ giúp pháp lý để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ pháp lý.

Thực hiện bởi Blue Dragon Children's Foundation
Hòm thư số 297, Bưu điện Quốc tế
Hà Nội, Việt Nam
Tháng 07, 2021

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ:
www.bluedragon.org
info@bdcf.org



Nguồn quỹ được tài trợ
bởi chính phủ Hoa Kỳ